

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2021**

Căn cứ Luật Phòng chống, tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Căn cứ Công văn số 79/UBND-TCD-NC ngày 05 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; Công văn số 1011/TTr-PCTN ngày 04/12/2020 của Thanh tra Tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2021, như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:**

- Triển khai, quán triệt Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2021 (*KH số 535/KH-SCT ngày 31/3/2021*).

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp bộ máy và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo hoạt động hiệu quả, dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

##### **1. Về nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức:**

Qua triển khai, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nhận thức được việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác có vai trò quan trọng trong ngăn ngừa, phòng chống công tác tham nhũng, nâng cao chất lượng hoạt động công vụ; CCVC chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chấp hành sự phân công, điều động của cơ quan, đơn vị; chuyển đổi vị trí công tác góp phần phát huy năng lực, tính sáng tạo của CCVC ở vị trí công tác mới, nhất là những cán bộ chủ chốt luôn nêu gương về năng lực, bản lĩnh chính trị, lãnh đạo quản lý và điều hành tốt nhiệm vụ chuyên môn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

**2. Xác định danh mục vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:**

Thực hiện theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

### **3. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác năm 2021:**

- Số công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được luân chuyển: 03 (theo quy định về luân chuyển cán bộ).

- Số công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan được chuyển đổi vị trí công tác: 03.

*(Phụ lục chi tiết kèm theo)*

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Mặt được**

Việc chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị luôn được Lãnh đạo Sở quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên; chuyển đổi vị trí công tác góp phần nâng cao chất lượng điều hành, xây dựng đội ngũ CBCCVN lãnh đạo, quản lý đủ năng lực, có bản lĩnh chính trị; công chức, viên chức tiếp cận, nắm bắt được nhiệm vụ của ngành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### **2. Khó khăn, hạn chế**

Vị trí việc làm trong danh mục định kỳ chuyển đổi của cơ quan, đơn vị thường chỉ có một công chức, viên chức phụ trách nên việc chuyển đổi vị trí công tác chỉ thực hiện theo yêu cầu nhiệm vụ nên chưa lập danh sách theo kế hoạch.

Trên là báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2021 của Sở Công Thương./.

#### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra Tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP<sub>(Cường,01b)</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Dũng**

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2021**  
*(Kèm theo Báo cáo số: 2733 /BC-SCT ngày 29/11/2021 của Sở Công Thương)*

STT	Họ và Tên	Năm sinh		Năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Mức lương hiện hưởng			Trước khi chuyển đổi vị trí công tác				Khi chuyển đổi vị trí công tác				
		Nam	Nữ			Ngạch	Bậc	Hệ số	Chức danh, vị trí công tác cũ	Đơn vị cũ	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác		Chức danh, vị trí công tác mới	Đơn vị mới	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác mới		Theo Quyết định số...ngày... của Sở
											Từ năm	Đến năm			Từ năm	Đến năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
<b>I. Chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch</b>																	
<b>II. Chuyển công tác do nhu cầu công tác cán bộ (không nằm trong Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác)</b>																	
1	Dương Phúc Hết	1970		1994	Ths Quản lý kinh tế	Chuyên viên chính	01.002	5,42	Trưởng phòng	Quản lý công nghiệp	2020	2021	Chánh văn phòng	Văn phòng Sở	2021	2026	Quyết định số 63/QĐ-SCT ngày 12/7/2021
2	Phạm Kim Duyên		1976	1997	Đại học Quản trị kinh doanh	Chuyên viên chính	01.002	4,74	Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở	2014	2021	Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch – Tài chính – Tổng hợp	2021	2026	Quyết định số 61/QĐ-SCT ngày 12/7/2021

STT	Họ và Tên	Năm sinh		Năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Mức lương hiện hưởng			Trước khi chuyển đổi vị trí công tác				Khi chuyển đổi vị trí công tác				
		Nam	Nữ			Ngạch	Bậc	Hệ số	Chức danh, vị trí công tác cũ	Đơn vị cũ	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác		Chức danh, vị trí công tác mới	Đơn vị mới	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác mới		Theo Quyết định số...ngày... của Sở
											Từ năm	Đến năm			Từ năm	Đến năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
3	Tào Tấn Tài	1977		2001	Ths Tài chính – Ngân hàng chuyên ngành Tài chính công	Chuyên viên chính	01.002	4,74	Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch – Tài chính – Tổng hợp	2019	2021	Giám đốc	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp	2021	2026	Quyết định số 62/QĐ-SCT ngày 12/7/2021
4	Nguyễn Thanh Long	1978		2011	Ths Quản lý kinh tế	Chuyên viên	01.003	4,32	Chuyên viên	Phòng Quản lý thương mại	2020	2021	Chuyên viên	Phòng Quản lý công nghiệp	2021		Quyết định số 67/QĐ-SCT ngày 12/7/2021
5	Lê Thị Minh Thu		1992	2016	Đại học Quản lý công nghiệp	Chuyên viên	01.003	2,67	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch – Tài chính – Tổng hợp	2016	2021	Chuyên viên	Phòng Quản lý thương mại	2021		Quyết định số 66/QĐ-SCT ngày 12/7/2021

STT	Họ và Tên	Năm sinh		Năm tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Mức lương hiện hưởng			Trước khi chuyển đổi vị trí công tác				Khi chuyển đổi vị trí công tác				
		Nam	Nữ			Ngạch	Bậc	Hệ số	Chức danh, vị trí công tác cũ	Đơn vị cũ	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác		Chức danh, vị trí công tác mới	Đơn vị mới	Thời gian giữ nhiệm vụ, vị trí công tác mới		Theo Quyết định số...ngày... của Sở
											Từ năm	Đến năm			Từ năm	Đến năm	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
6	Háu Nhật Huy	1984		2006	Đại học Công nghệ sinh học	Chuyên viên	01.003	3,66	Chuyên viên	Phòng Quản lý công nghiệp	2016	2021	Chuyên viên	Thanh tra Sở	2021		Quyết định số 14/QĐ-SCT ngày 25/02/2021

